

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN VỪA
(Từ ngày 01 đến 10/11/2026)

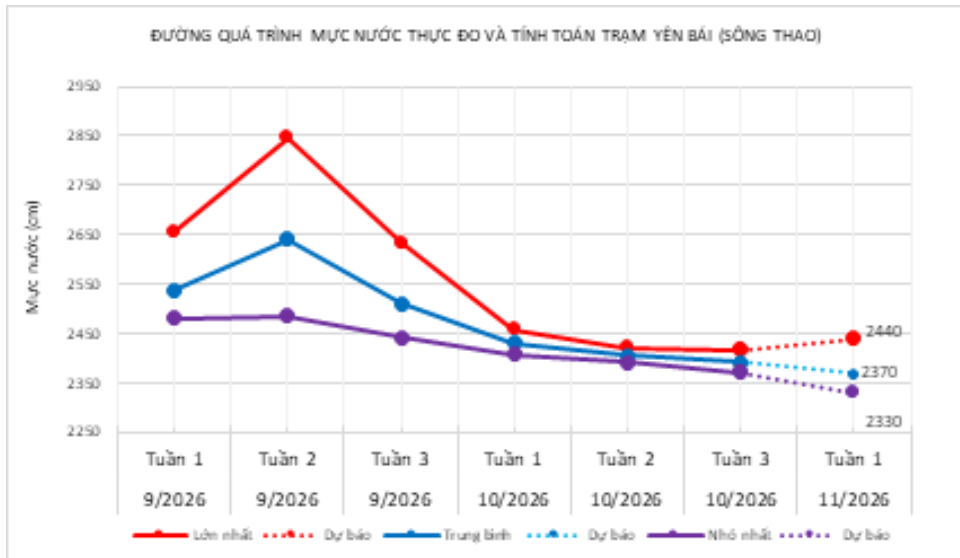
1. Lưu vực sông Hồng

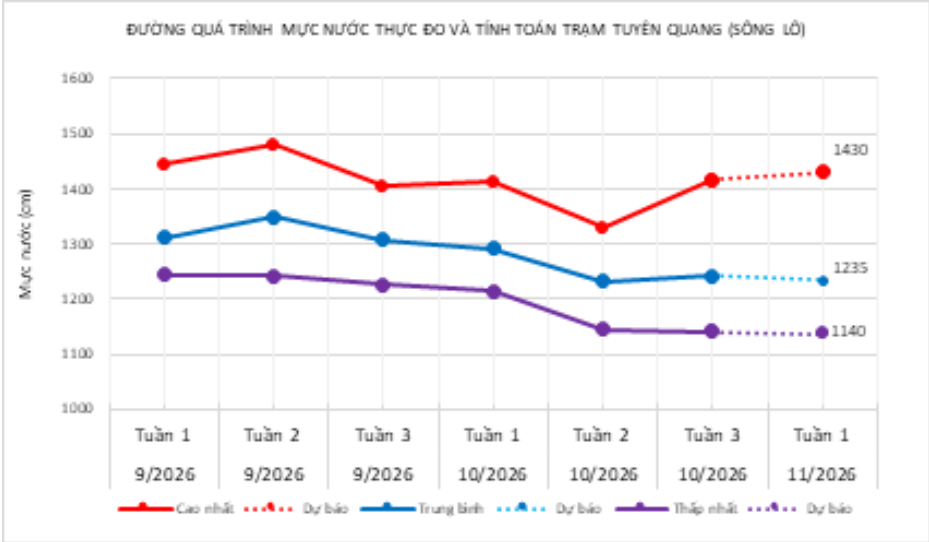
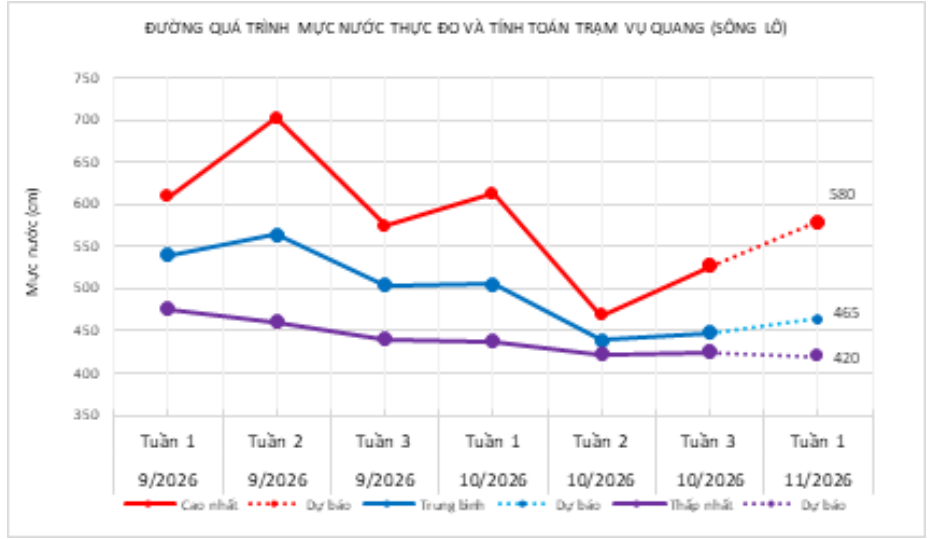
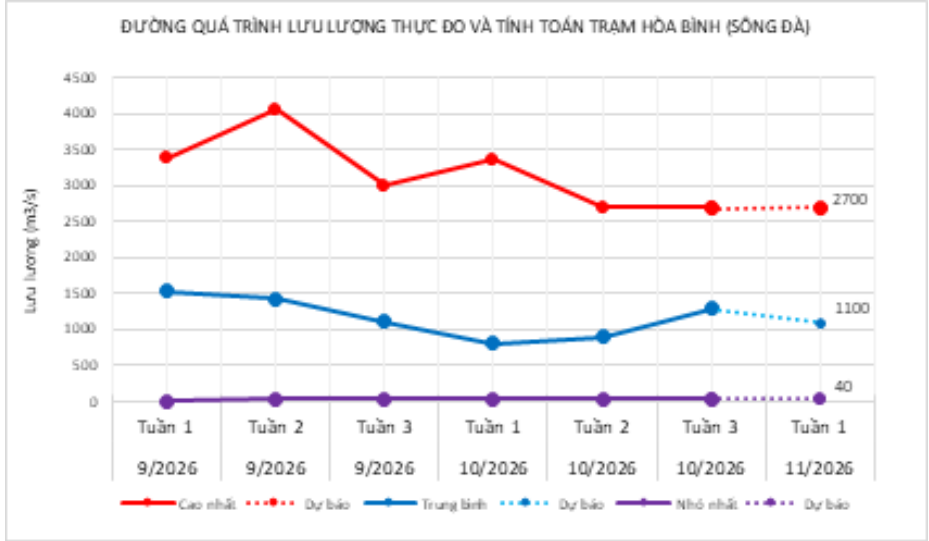
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

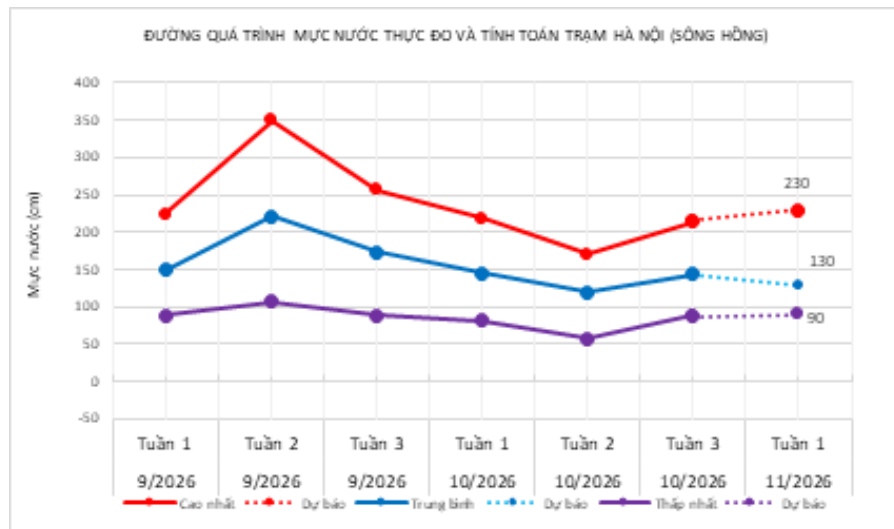
- Sông Thao: Trong tuần qua, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ biến đổi chậm.
- Sông Lô: Mực nước trên sông Lô dao động và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.
- Sông Đà: Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.
- Sông Hồng: Mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội dao động theo thủy triều và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

- Sông Thao: Trong 10 ngày tới, trên sông Thao mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.
- Sông Lô: Mực nước trên sông Lô sẽ tiếp tục chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.
- Sông Đà: Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.
- Sông Hồng: Mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục dao động theo thủy triều và chịu ảnh hưởng của điều tiết các thủy điện tuyến trên.







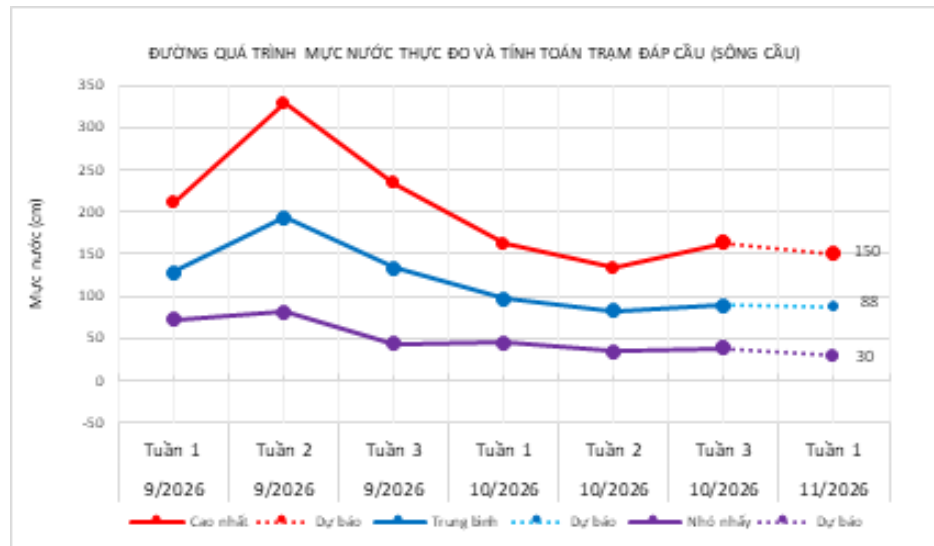
2. Lưu vực sông Thái Bình

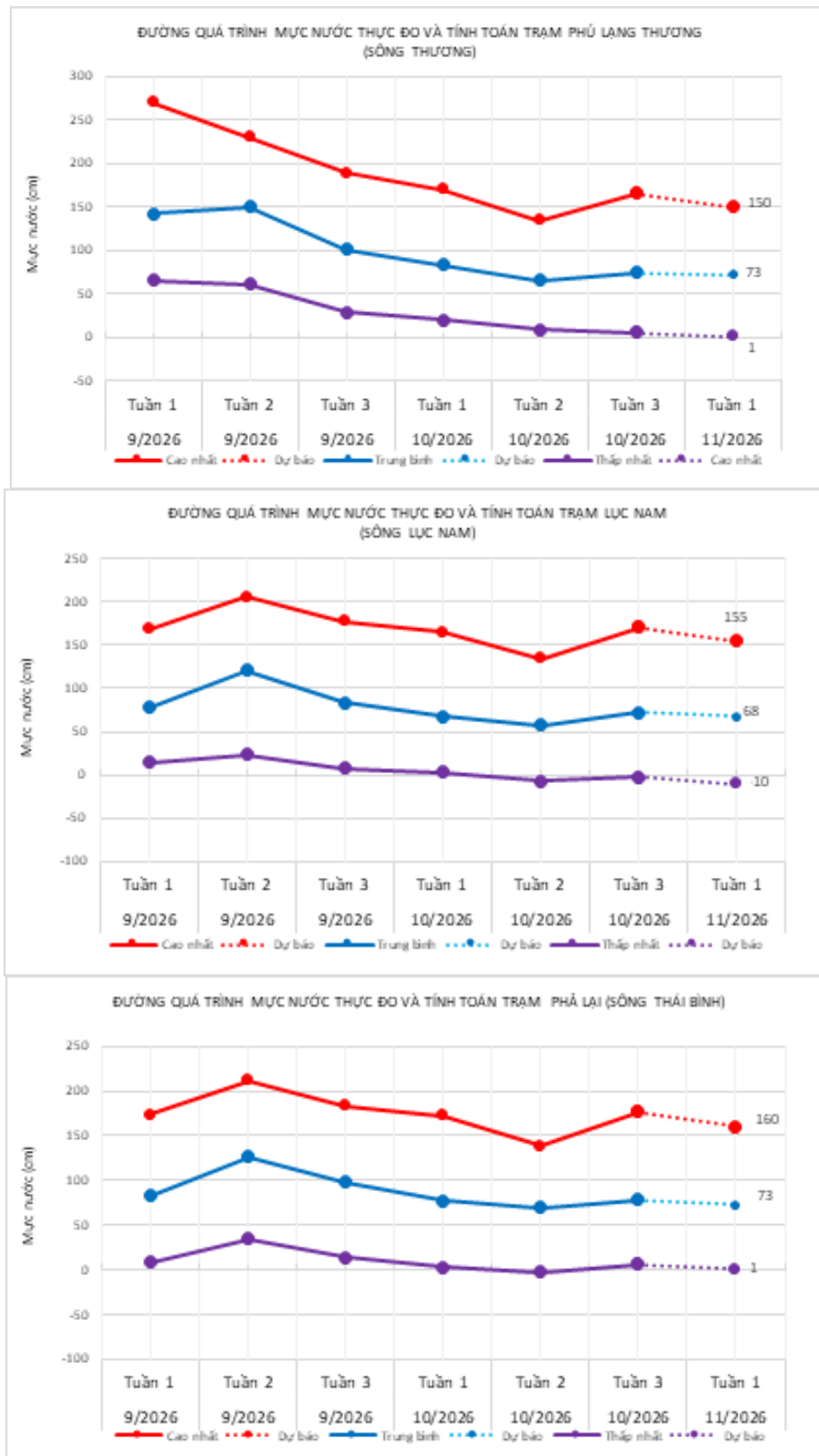
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

- Trong 05 ngày qua, mực nước các trạm ở thượng lưu và trung lưu các sông thuộc hệ thống sông Thái Bình biến đổi chậm; mực nước các trạm chính ở hạ lưu sông Cầu, Thương, Lục Nam và sông Thái Bình đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

- Trong 10 ngày tới, mực nước các trạm ở thượng lưu và trung lưu các sông thuộc hệ thống sông Thái Bình biến đổi chậm, mực nước các trạm chính hạ lưu sông Cầu, sông Thương, sông Lục Nam và sông Thái Bình tiếp tục dao động theo thủy triều.





3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

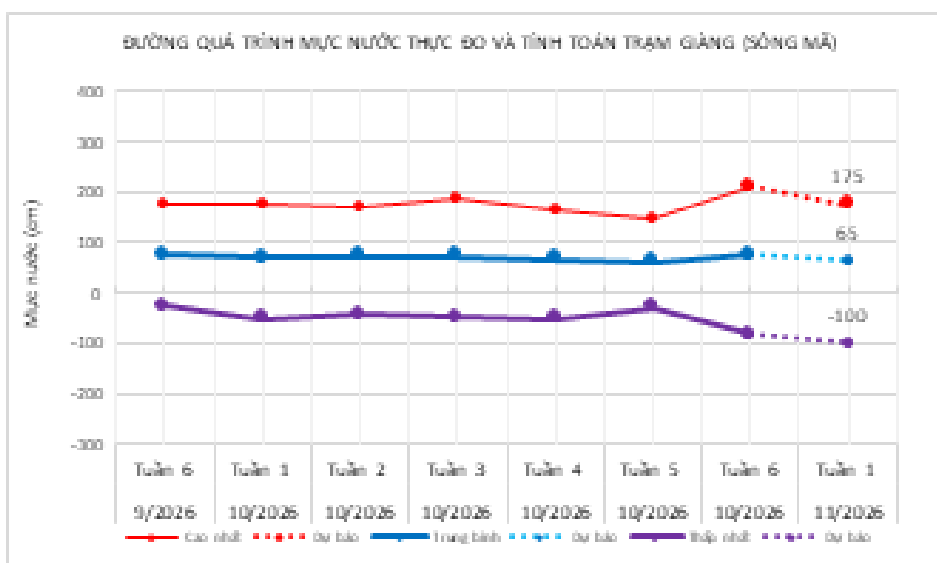
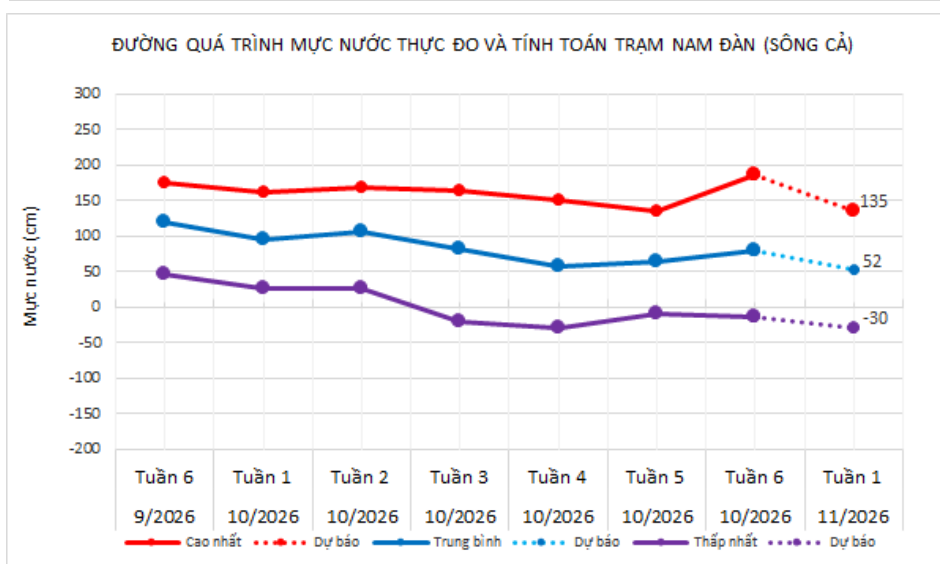
- Các sông từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh: Trong 5 ngày qua, mực nước thượng lưu các sông trong khu vực biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

- Trên các sông từ Quảng Trị đến TP Huế: Trên sông Kiến Giang (tỉnh Quảng Trị) và các sông ở thành phố Huế xuất hiện 01 đợt lũ nhỏ, đỉnh lũ dao động ở trên mức báo động (BD) 1. Mức nước các sông khác có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

- Các sông từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh: Trong 5 ngày tới, mực nước thượng lưu các sông biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

- Trên các sông từ Quảng Trị đến TP Huế: Mực nước trên các sông có dao động.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

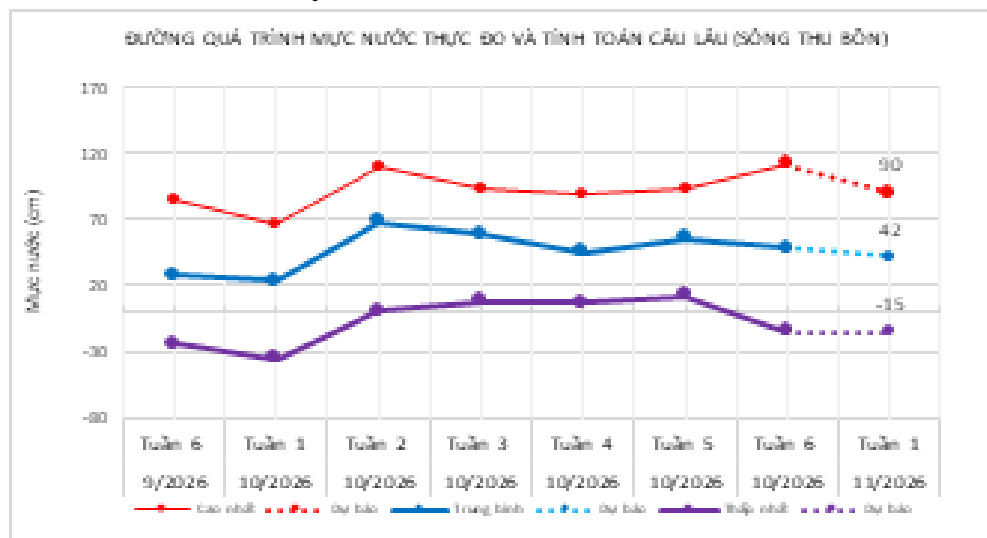
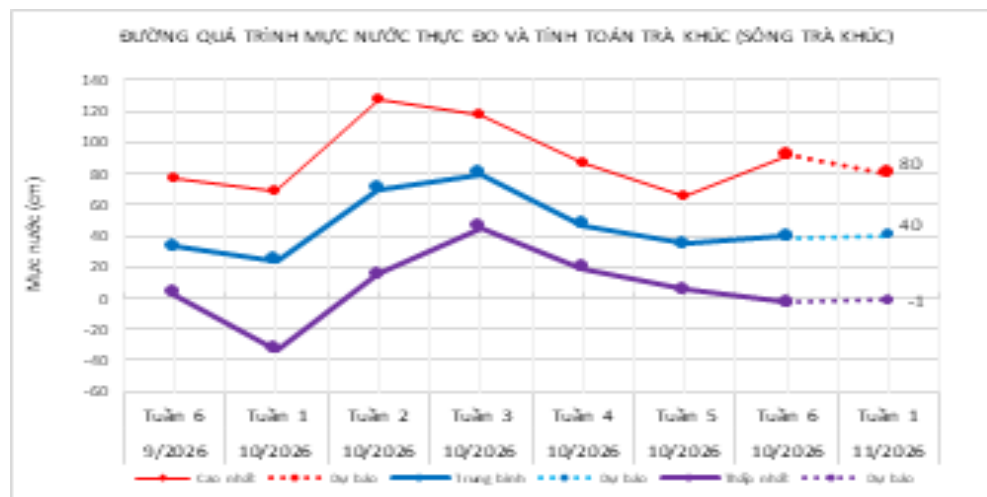
- Trên các sông từ Đà Nẵng đến Quảng Ngãi: Mức nước trung, thượng lưu các sông dao động theo vận hành hồ chứa thủy điện, hạ lưu dao động theo triều.

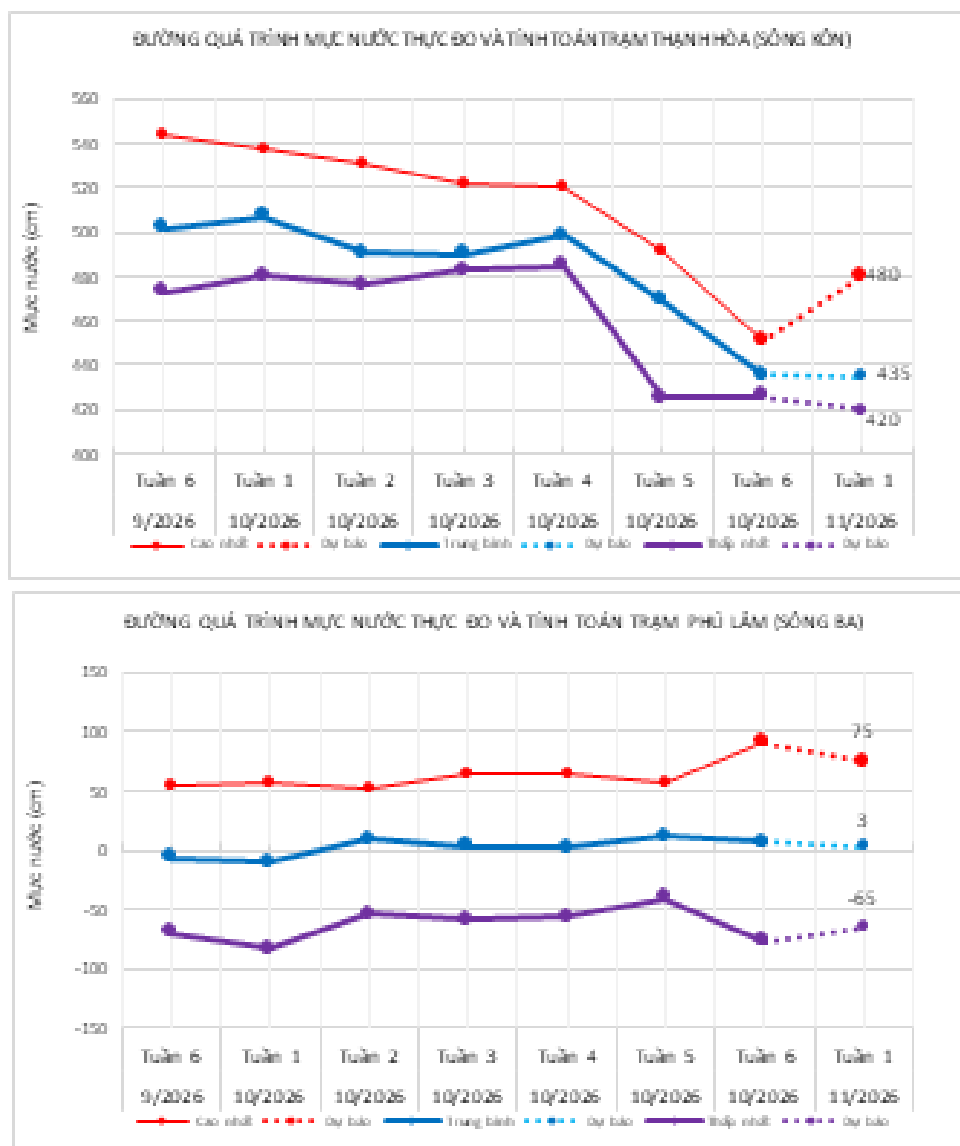
- Trên các sông từ Gia Lai đến Lâm Đồng: Mức nước trên các sông biến đổi chậm. Mức nước hạ lưu trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo điều tiết của đập thủy lợi, hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

- Trên các sông từ Đà Nẵng đến Quảng Ngãi: Mức nước trung thượng lưu các sông dao động theo vận hành hồ chứa thủy điện, hạ lưu dao động theo triều.

- Trên các sông từ Gia Lai đến Lâm Đồng: Mức nước trên các sông tiếp tục biến đổi chậm. Mức nước hạ lưu trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo điều tiết của đập thủy lợi. Mức nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.





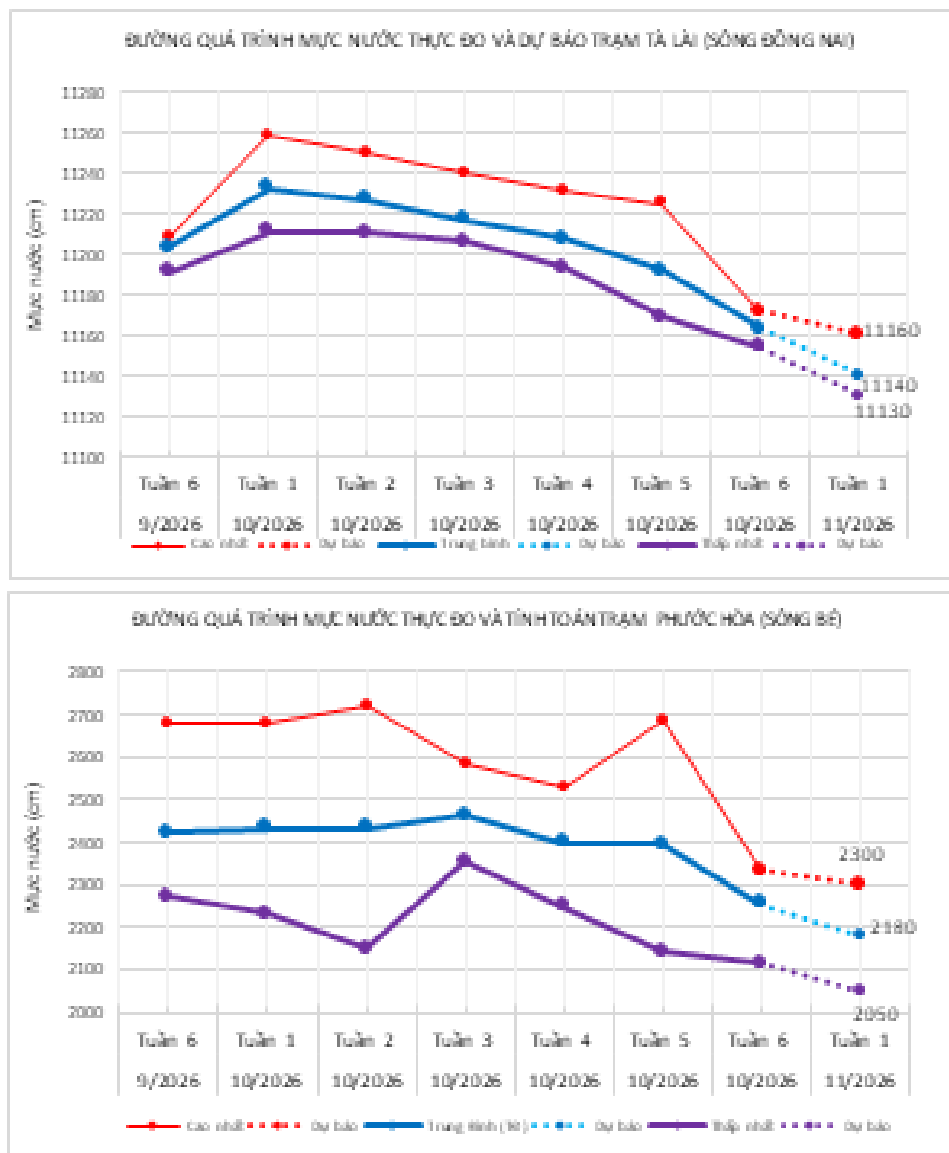
5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

- Trong 05 ngày qua, mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm. Mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hoà dao động mạnh theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

- Trong 05 ngày tiếp theo, trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm; trên sông Bé tại trạm Phước Hoà sẽ dao động theo điều tiết thủy điện thượng lưu.



6. Lưu vực sông Mê Công

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

- Hệ thống sông Sê San - Srêpôk: Trong 5 ngày qua, mực nước trên các sông phổ biến dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện; mực nước trên sông Krông Ana biến đổi theo xu thế xuống dần.

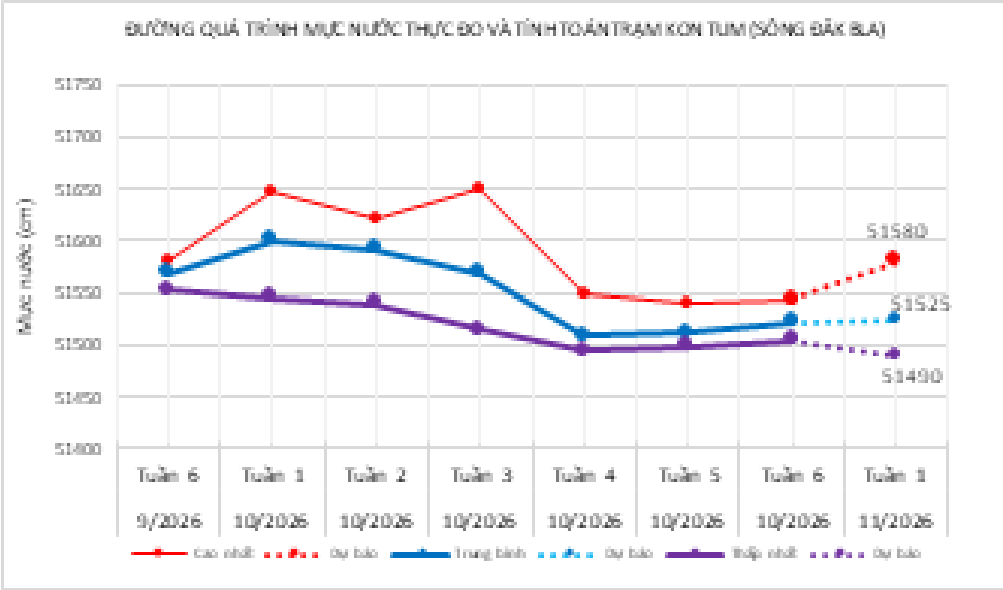
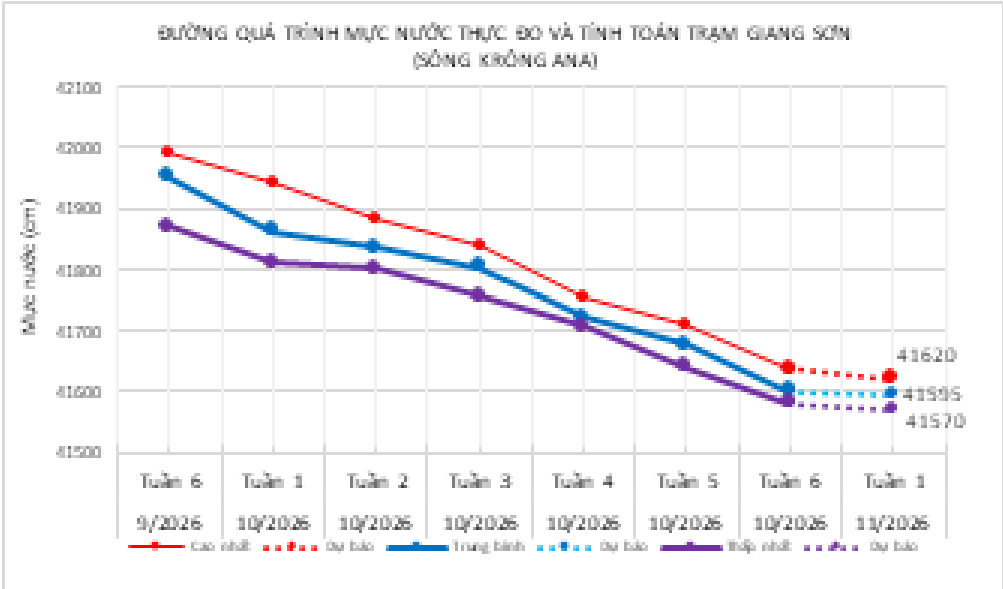
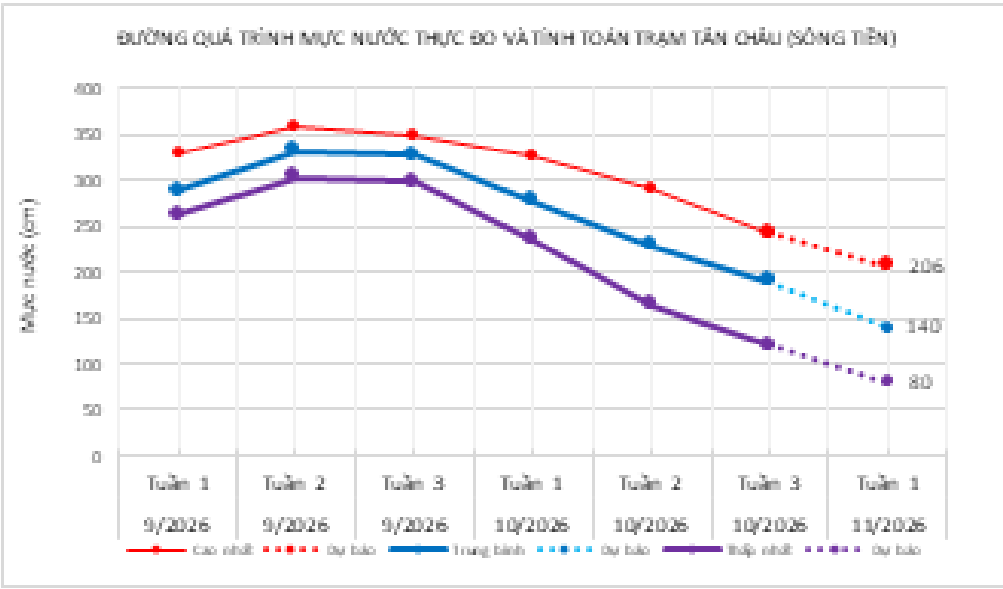
- Sông Cửu Long: Trong 10 ngày qua, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mực nước cao nhất trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 2,43m (ngày 27/10), trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,52m (ngày 27/10).

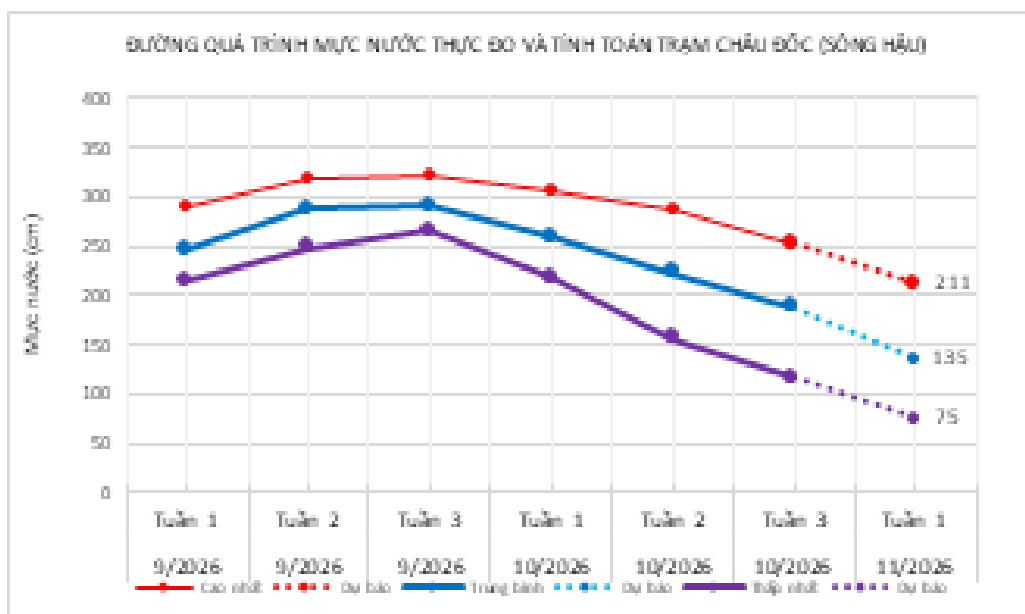
b. Dự báo, cảnh báo

- Hệ thống sông Sê San - Srêpôk: Trong 5 ngày tới, mực nước trên các sông phổ biến dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện; mực nước sông Krông Ana tiếp tục biến đổi chậm.

- Sông Cửu Long: Trong 10 ngày tới, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều với xu thế xuống dần. Mực nước cao nhất trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 2,06m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức

2,11m. Trong 05 ngày tiếp theo, mực nước sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều.





Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15 giờ 00 ngày 06/11/2026

Tin phát lúc: 15 giờ 00 phút

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Phùng Tiến Dũng

Phụ lục
Phụ lục 1: Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Thực đo			Dự báo								
					5 ngày đầu			5 ngày sau			10 ngày		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Sông Đà	Hòa Bình (Q)	1271	2698	40	1100	2700	40	1100	2600	40	1100	2700	40
Thao	Yên Bái	2387	2396	2372	2360	2420	2330	2380	2440	2340	2370	2440	2330
Thao	Phú Thọ	1080	1100	1048	1060	1120	1010	1070	1130	1020	1065	1130	1010
Lô	Tuyên Quang	1242	1417	1141	1230	1430	1140	1240	1420	1140	1235	1430	1140
Lô	Vũ Quang	454	527	425	460	580	425	470	565	420	465	580	420
Cầu	Đáp Cầu	94	164	38	90	150	35	85	140	30	88	150	30
Thương	P.L Thương	77	166	6	75	150	5	70	140	1	73	150	1
Lục Nam	Lục Nam	77	171	-3	70	155	-5	65	140	-10	68	155	-10
Hồng	Hà Nội	147	215	89	130	230	90	130	220	95	130	230	90
Thái Bình	Phả Lại	92	177	10	75	160	5	70	145	1	73	160	1
Mã	Giàng	74	211	-82	65	175	-100						
Cả	Nam Đàn	79	186	-13	52	135	-30						
La	Linh Cảm	65	179	-67	40	130	-80						
Gianh	Mai Hóa	43.9	133	-64	40	110	-65						
Hương	Kim Long	72.7	132	51	48	70	40						

Sông	Trạm	Thực đo			Dự báo								
					5 ngày đầu			5 ngày sau			10 ngày		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Thu Bồn	Câu Lâu	50.8	111	-15	42	90	-15						
Trà Khúc	Trà Khúc	37.43	92	-3	40	80	-1						
Kôn	Thanh Hòa	434	457	425	435	480	420						
Đà Rằng	Phú Lâm	5	83	-77	3	75	-65						
Đăkbla	Kon Tum	51521	51543	51501	51525	51580	51490						
Krông Ana	Giang Sơn	41607	41652	41582	41595	41620	41570						
Đồng Nai	Tà Lài	11165	11179	11154	11140	11160	11130						
Bé	Phước Hòa	2247	2333	2115	2180	2300	2050						
Tiền	Tân Châu	191	243	121	150	206	92	130	180	80	140	206	80
Hậu	Châu Đốc	188	252	116	145	211	87	125	185	75	135	211	75